

Bản án số: 53 /2022/HS-ST

Ngày 28 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Mạnh Nhanh**

Ông **Nguyễn Đại Đồng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Lan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: Lê Văn T

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1982;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Nam Dương, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ học vấn: 12/12;

Họ tên bố: Nguyễn Văn T – Sinh năm 1959 (đã chết);

Họ tên mẹ: Lê Thị S – Sinh năm 1959;

Vợ: Nguyễn Thị P – Sinh năm 1990;

Con: Có 3 con (Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013)

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa – Hà Nội tuyên phạt 30 tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do vụ án bị kháng cáo phúc

thẩm, đến ngày 22/3/2022 Tòa án nhân dân TP Hà Nội ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Văn T.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2022, chuyển tạm giam ngày 25/03/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mỹ Đức. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1990. Nơi cư trú: thôn Nam Dương, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 20 ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại chân cầu Tê Tiêu, TT Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội, Tổ tuần tra kiểm soát đại đội 3 - Tiểu đoàn CSCĐ số 3 – Trung đoàn CSCĐ – Công an TP Hà Nội bắt quả tang Lê Văn T, sinh năm 1982, trú tại thôn Nam Dương, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ tại tay trái Tuấn 01 túi nilong màu xanh than có kích thước 08 cm x 06 cm, bên trong chứa 201 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Tuấn khai nhận là ma túy đá Tuấn mua về để sử dụng. Ngoài ra, tổ tuần tra còn thu giữ của Tuấn 01 điện thoại nhãn hiệu REDMI, màu đen có số IMEI 865787040497626 có chứa số thuê bao 0966323188, 01 xe máy HONDA WAVE màu đỏ đen bạc có số khung: 088149, số máy: 6000000, BKS: 30M9-6544 và số tiền là 250.000 đồng. Tang vật được niêm phong theo quy định.

Ngày 16/03/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra, công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định trưng cầu giám định số 83/QĐ-CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự - CA thành phố Hà Nội, đề nghị giám định mẫu nghi là ma túy tang vật thu được với nội dung: *Mẫu vật gửi giám định có phải là ma túy không? Loại gì? Khối lượng?*

Tại Kết luận số 1785/KLGD-PC09 ngày 23/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“201 viên nén màu hồng, tổng khối lượng 20.836 gam và 01 viên nén màu xanh, khối lượng 0.082 gam đều là ma túy loại Methamphetamine”*

Cơ quan điều tra làm rõ như sau: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 15/3/2022, Tuấn dùng số điện thoại 0966323188 gọi điện thoại đến số 0989310485 của người tên Phong để hỏi mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng, Phong đồng ý và hẹn giao hàng tại khu vực cổng trường THCS Tê Tiêu, TT Đại Nghĩa, Mỹ Đức, Hà Nội. Tuấn điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc BKS: 33M9 - 6544 của vợ là chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1990, trú tại: thôn Nam Dương, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến điểm hẹn, nhận của Phong 01 túi nilong màu xanh than, chứa 201 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine với giá 3.000.000 đồng, giao hẹn trả tiền sau. Sau khi nhận ma túy, Tuấn cầm trên tay trái và điều khiển

xe máy đi về tới khu vực đầu cầu Tế Tiêu, huyện Mỹ Đức thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật như nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định: Chủ sở hữu số thuê bao 0989310485 là của Công ty TNHH dịch vụ và Viễn Thông Đại Quang, địa chỉ trụ sở tại 164 Vườn Lài, P. Tân Thành, Q. Tân Phú, TP Hồ Chí Minh, do ông Nguyễn Chiến Thắng, sinh năm 1982, trú tại phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP Hồ Chí Minh là người đại diện. Ông Thắng khai: Ngày 18/3/2021, công ty đã bán số thuê bao trên ra thị trường, không rõ khách hàng mua là ai.

Đối với người nam giới tên Phong, cơ quan điều tra xác định tên là Nguyễn Văn Phong, sinh năm 1974, trú tại TDP Tế Tiêu, TT Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức. Tại Cơ quan điều tra, Phong không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Tuấn, ngoài lời khai của Tuấn không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh hành vi bán ma túy của Phong nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy HONDA WAVE màu đỏ đen bạc có số khung: 088149, số máy: 6000000, BKS: 30M9-6544 thu giữ của Nguyễn Văn Phong, Cơ quan điều tra xác định: Đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Bích Hằng, sinh năm 1991, trú tại tổ 25, phường Định Công, quận Hoàng Mai, TPP Hà Nội. Năm 2020, chị Hằng bán xe cho chị Nguyễn Thị Phương (vợ của Phong). Chị Phương không biết Tuấn sử dụng xe để mua ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Lê Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như kết quả điều tra. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-MĐ ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội truy tố Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Trả chị Phương chiếc xe máy vì là tài sản quản lý hợp pháp của Chị. Tịch thu sung công điện thoại. Trả bị cáo 250.000 đồng

+Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Chị Phương trình bày cho xin lại xe máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mỹ Đức; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện Mỹ Đức trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 15/3/2022, Lê Văn T mua 3.000.000 đồng được 20,198 gam Methaphetamin, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, hủy hoại sức khỏe, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Do vậy, vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng .

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Nhân thân: Năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (án chưa có hiệu lực pháp luật do có kháng cáo khi bị cáo phạm tội trong vụ án này)

[5] Quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt tù giam bị cáo một thời gian mới đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo có bản án có hiệu lực chưa tổng hợp nên cần tổng hợp theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối chiếc xe máy là tài sản quản lý hợp pháp của chị Phương, Chị Phương không biết việc phạm tội của bị cáo nên trả lại. Điện thoại dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công; tiền không liên quan đến phạm tội nên trả bị cáo nhưng tạm giữ bảo đảm thi hành án.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Tuấn: Tuấn khai là Phong, cơ quan đã cho nhận dạng, đối chất nhưng Phong không thừa nhận. Ngoài lời khai của Tuấn không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Tòa không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38;56 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo **Lê Văn T 07** (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án 58/2021/HSST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/3/2022 (được trừ thời gian tạm giữ của bản án 58/2021/HSST ngày 23/9/2021 từ 29/4/2020 đến 08/5/2020)

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội có chữ ký của giám định viên và Lê Văn T

- Trả chị Nguyễn Thị Phương 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE
đeo biển kiểm soát: 30M9-6544 số máy 6000000; số khung 088149.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn Redmi

- Trả bị cáo 250.000 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Ủy nhiệm chỉ ngày 02/6/2022 giữa Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 01 Điều 21, điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Tuấn